

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2025/HS-ST

Ngày: 13/8/2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu.

Thẩm phán: Ông Cao Việt Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Luận; ông Trương Ngọc Cường và bà Phạm Thị Thu.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hùng Hoàng Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2025/TLST- HS ngày 26 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 194/2025/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Thiên L, sinh năm 1994; HKTT: số nhà 13 tầng 1 nhà A, tập thể Đồng Cửa, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (nay là số nhà 13 tầng 1 nhà A, tập thể Đồng Cửa, phường Trần Phú, tỉnh Bắc Ninh); nơi ở: khu Giang Liễu, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (nay là khu Giang Liễu, phường Phương Liễu, tỉnh Bắc Ninh); giới tính: Nam; trình độ học vấn: lớp 5/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Chi (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nguyệt, sinh năm 1971; vợ: Kim Thị Trùng Dương, sinh năm 1994; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền sự: không.

Tiền án: Tại Bản án số 212/2016/HSST ngày 01/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/01/2022).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/12/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Thiên L (theo chỉ định): Luật sư Nguyễn Thọ Đức – Công ty luật TNHH Công Minh, Đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1985.

2. Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1979.

Đều trú tại địa chỉ: khu phố Giang L, phường Phương L, thị xã Quế Võ (nay là khu phố Giang Liễu, phường Phương Liễu), tỉnh Bắc Ninh.

3. Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1991. Địa chỉ: thôn Hương L, xã Tân L, huyện Lương Tài (nay là thôn Hương La, xã Lương Tài), tỉnh Bắc Ninh.

4. Ông Bùi Viết Đ, sinh năm 1978. Địa chỉ: 8/12/24 Đại học Dân lập, Đường Kênh, quận Lê Chân (nay là phường Lê Chân), thành phố Hải Phòng.

Người chứng kiến:

1. Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1992. Địa chỉ: thôn Khóa N 2, xã Yên H, huyện Yên Mỹ (nay là xã Việt Yên, tỉnh Hưng Yên).

2. Anh Nguyễn Thế L1, sinh năm 1998. Địa chỉ: thôn Cự T, xã Ngọc X, thị xã Quế Võ (nay là thôn Cự Tự, phường Đào Viên), tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 20 phút ngày 02/12/2024, tại phòng 304, tầng 3, khu nhà trọ của chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1985 ở khu phố Giang L, phường Phương L, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh phối hợp với Công an phường Phương L bắt quả tang Phạm Thiên L có hành vi tàng trữ trái phép chất tinh thể màu trắng (*nghi ma túy*), thu giữ: Tại đầu giường trong phòng trọ của L 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Tổ công tác tiến hành niêm phong 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng vào một phong bì thư (*không ký hiệu*) và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, trước sự chứng kiến của anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1992, trú tại: thôn Khoá Nhu 2, xã Yên Hoà, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên và anh Nguyễn Thế L1, sinh năm 1998, trú tại: thôn Cự Tự, xã Ngọc Xá, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

- Quá trình bắt giữ, Phạm Thiên L còn khai nhận hành vi cất giấu chất ma túy tại lán để xe ở bãi đất trống của gia đình anh Trần Văn Đ, sinh năm 1979, trú tại: khu phố Giang L, phường Phương L, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (cách nhà trọ của L khoảng 300m). Lực lượng Công an dẫn L đến lán để xe ở bãi đất trống của gia đình anh Đ. Tại đây, L tự lấy 01 túi nilon màu đen giao nộp cho lực lượng Công an, bên trong có:

- 01 hộp giấy có chữ nước ngoài màu đen, bên trong có 01 bọc giấy màu trắng chứa 06 túi nilon màu tím và 02 túi nilon màu hồng, bên trong 08 túi nilon này đều chứa các viên nén hình tròn màu hồng.

- 01 hộp giấy màu tím (vỏ đựng sạc điện thoại IPHONE 14 PROMAX), bên trong chứa 04 túi nilon màu trắng, trong đó 02 túi nilon chứa các viên nén màu cam, 02 túi nilon chứa chất bột màu cam.

- 01 lọ nhựa màu xanh có chữ XYLITOL bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu tím chứa các viên nén hình tròn màu hồng.

- 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

- 01 túi nilon màu trắng chứa các viên nén màu xám.

- 01 cân tiểu ly màu trắng.

Cơ quan điều tra tiến hành niêm phong các túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, chất bột màu cam và các viên nén màu hồng, màu xám, màu cam vào phong bì thư ký hiệu M theo quy định, trước sự chứng kiến của anh Nguyễn Tài Tích, sinh năm 1976 (trưởng khu phố Giang Liễu) và anh Trần Văn Đ đều trú tại khu phố Giang Liễu. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của L: 01 điện thoại Iphone 14 Pro max, màu tím, lắp sim số 0862106211; 01 điện thoại Reami màu đen, lắp sim số 0344344948 và 0777909487; 01 điện thoại Nokia màu đen có chữ HMD, lắp sim số 0922271489 và 0567959547.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Thiên L tại khu phố Giang Liễu; kết quả: Không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản Kết luận giám định số: 2775/KL-KTHS ngày 05/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận:

“- Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư không ký hiệu gửi giám định có khối lượng là 0,7173 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Ketamine.

- Các viên nén hình tròn màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu M có khối lượng là 116,8417 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

- Các viên nén màu cam và chất bột màu cam bên trong phong bì thư ký hiệu M có khối lượng là 128,6545 gam; có thành phần ma túy; Loại ma túy: Ketamine và Methamphetamine. Hàm lượng chất ma túy Methamphetamine là 28,2% (tương đương 36,2806 gam). Ketamine tồn tại ở dạng vết, không xác định được hàm lượng.

- Các chất dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 lọ nhựa màu xanh có chữ XYLITOL (trong phong bì thư ký hiệu M) có khối lượng là 9,7879 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

- Các chất dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng (trong

phong bì thư ký hiệu M) có khối lượng là 7,3673 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Ketamine.

- Các viên nén màu xám bên trong phong bì thư ký hiệu M có khối lượng là 11,9326 gam; Là ma túy; Loại ma túy: MDMA”.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng đầu tháng 10/2024, L đến phòng trọ của Bùi Tiến Đ, sinh năm 1978, HKTT: 8/12/24 Đại học Dân lập, Dur Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đang thuê trọ tại số nhà 18, khu phố Giang Liễu, phường Phương Liễu là bạn của L chơi. Tại phòng trọ, Đ đưa cho L 02 túi nilon màu trắng chứa các viên nén màu cam và 02 túi nilon màu trắng chứa chất bột màu cam. Đ bảo L mang ma túy về phòng trọ của L cất giấu, nếu ai hỏi mua thì bán. L đồng ý và cầm các túi nilon chứa ma túy về để trong hộp giấy màu tím (loại đựng sạc điện thoại Iphone 14 Promax) cất giấu tại phòng trọ tuy nhiên do ma túy chất lượng kém nên L chưa bán được.

Khoảng 23 giờ 05 phút ngày 27/11/2024, L đến khu vực công Trung tâm y tế thị xã Quế Võ thuộc khu phố Đình, phường Phố Mới, thị xã Quế Võ gặp và mua của Nguyễn Văn K, sinh năm 1991, trú tại: thôn Hương La, xã Tân Lãng, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh 38.000.000 đồng tiền ma túy “đá, ngựa”, mục đích để bán kiếm lời. L thỏa thuận trả trước cho K số tiền 22.000.000 đồng, còn lại 16.000.000 đồng khi nào bán được ma túy L sẽ trả nốt, K đồng ý. Sau đó, L sử dụng tài khoản 66660949999 của L mở tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank) - Chi nhánh Bắc Giang chuyển đến số tài khoản 199122399999 của Nguyễn Văn K mở tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank) số tiền 22.000.000 đồng (chuyển 02 lần, lần thứ nhất chuyển 10.000.000 đồng, lần thứ hai chuyển 12.000.000 đồng). Sau khi nhận tiền, K đưa cho L 02 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng chứa các viên nén màu xám. Biết đó là ma túy nên L cầm rồi mang về phòng trọ cất giấu. L để các túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng và các viên nén màu xám vào một lọ nhựa màu xanh có chữ XYLITOL cất tại phòng trọ, nếu có người hỏi mua thì bán.

Ngày 30/11/2024, L gọi điện qua mạng xã hội Zalo đăng ký bằng số điện thoại 0926.585.699 cho Nguyễn Văn K, sinh năm 1985, trú tại thôn Ngô Xá, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh hỏi mua 9 “đàn ma túy ngựa”, K đồng ý bán cho L với giá 40.000.000 đồng. L và K thỏa thuận sau khi bán được ma túy L sẽ trả tiền cho K, K hẹn L đến khu vực vòng xuyên SamSung thuộc Khu công nghiệp huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh để giao ma túy. Khoảng 23 giờ cùng ngày, L đến chỗ hẹn gặp K. Tại điểm hẹn, K đưa cho L 01 bọc giấy màu trắng bên trong có 07 túi nilon màu tím và 02 túi nilon màu hồng, trong các túi nilon này đều chứa các viên nén màu hồng. L biết đó là ma túy “ngựa” rồi

mang về phòng trọ cất giấu. Tại phòng trọ, L lấy 01 túi nilon màu tím vừa mua được của K cất vào lọ bằng nhựa màu xanh có chữ XYLITOL (cùng với số ma túy L mua của Nguyễn Văn K, sinh năm 1991), 06 túi nilon màu tím và 02 túi nilon màu hồng còn lại được bọc trong giấy màu trắng L để vào trong 01 hộp giấy có chữ nước ngoài màu đen cất giấu tại phòng trọ, khi có người hỏi mua thì bán.

Tối ngày 01/12/2024, do sợ bị phát hiện nên L để toàn bộ số ma túy mua được của Nguyễn Văn K, sinh năm 1991; Nguyễn Văn K, sinh năm 1985 và số ma túy Đ đưa vào 01 túi nilon màu đen (gồm: 01 hộp giấy màu tím loại đựng sạc điện thoại Iphone 14 Promax bên trong có 02 túi nilon màu trắng chứa các viên nén màu cam và 02 túi nilon màu trắng chứa chất bột màu cam; 01 lọ nhựa màu xanh có chữ XYLITOL bên trong có 02 túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu tím chứa các viên nén màu hồng; 01 túi nilon màu trắng chứa các viên nén màu xám; 01 hộp giấy có chữ nước ngoài màu đen bên trong được bọc giấy màu trắng chứa 06 túi nilon màu tím và 02 túi nilon màu hồng; 01 cân tiểu ly màu trắng) rồi một mình đi bộ đến khu vực lán để xe tại bãi đất trống của gia đình anh Đ cất giấu. Tối ngày 02/12/2024, L đến lán để xe của gia đình anh Đ lấy 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng bên trong lọ nhựa màu xanh có chữ XYLITOL mang về phòng trọ cất giấu tại đầu giường ngủ, mục đích khi có người hỏi mua thì bán, số ma túy còn lại L vẫn cất giấu tại lán để xe. Đến 21 giờ 20 phút cùng ngày, L đang ở phòng trọ thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

- Tiến hành kiểm tra 03 chiếc điện thoại thu giữ của L, kết quả: Không phát hiện nội dung gì liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tra cứu số tài khoản 66660949999 mở tại Ngân hàng TPBank xác định là của Phạm Thiên L và số tài khoản 199122399999 mở tại Ngân hàng Vietinbank xác định là của Nguyễn Văn K, sinh năm 1991. Ngày 27/11/2024, số tài khoản 66660949999 của L có chuyển khoản số tiền 22.000.000 đồng đến số tài khoản 199122399999 của K với nội dung “Phạm Thiên L chuyển tiền”.

Quá trình điều tra, truy tố Phạm Thiên L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số: 94/CT-VKSBN-P1 ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Phạm Thiên L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu là đúng. Bị cáo xác nhận toàn bộ số ma túy mà Cơ quan

điều tra thu giữ tại phòng 304, tầng 3, khu nhà trọ của chị Nguyễn Thị V và tại khu vực lán để xe tại bãi đất trống của gia đình anh Đ là của bị cáo, mục đích bị cáo cất giấu số ma túy trên để bán kiếm lời. Bị cáo xác nhận bị cáo có được tham gia niêm phong, mở niêm phong, chứng kiến việc giám định ma túy. Bị cáo không có ý kiến gì đối với bản kết luận giám định về khối lượng và chất ma túy mà lực lượng Công an thu giữ của bị cáo. Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, các chứng cứ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo vẫn giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Phạm Thiên L 20 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/12/2024. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly và toàn bộ khối lượng ma túy còn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone 14 Pro max. Trả lại cho bị cáo 02 chiếc điện thoại còn lại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Sau khi nghe luận tội của đại diện Viện kiểm sát:

Người bào chữa cho bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo mới học hết lớp 5/12 nên trình độ văn hóa thấp dẫn đến nhận thức pháp luật còn hạn chế, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo mức án thấp nhất.

Bị cáo nhất trí với ý kiến của luật sư và không bổ sung gì thêm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo mức án thấp nhất để các bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu được, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 21 giờ 20 phút ngày 02/12/2024, tại khu phố Giang L, phường Phương L, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang Phạm Thiên L có hành vi cất giấu 162,9102 gam ma túy loại Methamphetamine; 11,9326 gam ma túy loại MDMA và 8,0846 gam ma túy loại Ketamine với mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của Phạm Thiên L đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Ma túy còn là nguồn gốc dẫn tới nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương do vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo đã từng bị kết án về tội rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích đến nay lại phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lợi nên cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung ngân sách nhà nước.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 túi niêm phong đựng chứa mẫu vật còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 cân tiểu ly là vật không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone 14 Promax màu tím, bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại Reami màu đen, 01 điện thoại Nokia màu đen. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5]. Đối với các vấn đề liên quan khác trong vụ án:

- Đối với Nguyễn Văn K, sinh năm 1991 ở thôn Hương La, xã Tân Lăng, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh: Theo L khai K đã bán ma túy cho L ngày 27/11/2024. K khai có quen biết L nhưng không bán ma túy cho L. Đối với số tiền 22.000.000 đồng L chuyển khoản cho K là để trả nợ tiền vay K.

- Đối với Bùi Tiến Đ: Theo L khai Đ đưa ma túy cho L vào tháng 10/2024 tuy nhiên Đ không thừa nhận.

Cơ quan điều tra tiến hành đối chất giữa L với K; Đ với L tuy nhiên các bên vẫn giữ nguyên lời khai. Ngoài lời khai của L thì chưa có căn cứ khác để chứng minh K bán ma túy, Đ đưa ma túy cho L vì vậy Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, khi làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

- Đối với Nguyễn Văn K, sinh năm 1985 ở thôn Ngô Xá, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, theo L khai là người bán ma túy cho L ngày 30/11/2024. Cơ quan điều tra đã xác minh tại địa phương, tuy nhiên hiện K không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

- Đối với chị Nguyễn Thị V và anh Trần Văn Đ, quá trình điều tra xác định chị V không biết L mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ; anh Đ không biết L cất giấu ma túy tại lán để xe của gia đình mình nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là phù hợp.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thiên L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt:

Phạm Thiên L 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/12/2024.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

Quyết định duy trì Quyết định tạm giam số 106 ngày 14/7/2025 đối với bị cáo Phạm Thiên L để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi niêm phong theo quy định, trên mặt ghi chữ: Kính gửi: Cơ quan CSĐT (PC04) - Công an TX Quế Võ. Mẫu vật còn lại sau giám định trong vụ: Phạm Thiên L, sn 1994; Nơi thường trú: Số 13; Tầng 1, Nhà A, Tập thể Đồng Cửa, Lê Lợi, tp. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Kèm theo kết luận giám định số 2775/KL-KTHS ngày 05/12/2024 của Phòng KTHS- Công an tỉnh Bắc Ninh; 01 cân tiểu ly.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 pro max màu tím đã qua sử dụng có Imei: 359451592014825 kèm 01 sim.

Trả lại Phạm Thiên L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Reami màu đen đã qua sử dụng có Imei: 869011060642144/58 kèm 02 sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có chữ HMD đã qua sử dụng có Imei: 359711950105782 kèm 02 sim nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng, tài sản có đã điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 128/2025 ngày 23/6/2025 giữa Công an tỉnh Bắc Ninh (PC 04) và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Thiên L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKS tối cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- CQCSĐT (PC 04) CA tỉnh BN;
- Phòng PC 10 - CA tỉnh BN
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh BN;
- Bị cáo; NTGTT khác;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Minh Thu